TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: **202**/2024/HS-PT Ngày: 15/11/2024	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Thu Hường

Các Thẩm phán: Ông Y Phi Kbuôr

Ông Vũ Văn Tú

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Trần Quyết Chến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 210/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2024, đối với các bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T, Đinh Tiến V. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2024/HS-ST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Cao Quý D, sinh năm 1993, tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Quý Đ (đã chết) và bà Đinh Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không.

Tiền án: 02 tiền án; tại bản án hình sự số 460/2016/HSPT ngày 30/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 02 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 17/02/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; tại bản án số 62/2020/HS-ST ngày 05/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 10/9/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích đối với cả 02 bản án trên.

Về nhân thân: Tại bản án số 48/2011/HSST ngày 01/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 06/7/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, hiện bị cáo còn bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk ra quyết định khởi tố bị can số 61/QĐ-ĐCSHS ngày 10/5/2024 về

hành vi Mua bán người dưới 16 tuổi và Quyết định khởi tố bị can số 90/QĐ-ĐCSHS ngày 20/8/2024 về hành vi Trộm cắp tài sản.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 2004, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Đinh Thị V1; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Hiện bị cáo còn bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định khởi tố bị can số 88/QĐ-ĐCSHS ngày 20/8/2024 về hành vi Trộm cắp tài sản.

3. Đinh Tiến V, sinh năm 2003, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ học vấn lớp 7/12; dân tộc: Chứt; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân H và bà Đinh Thị M; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Hiện bị cáo còn bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định khởi tố bị can số 86/QĐ-ĐCSHS ngày 20/8/2024 về hành vi Trộm cắp tài sản.

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người bào chữa cho bị cáo Cao Quý D:* Bà Nguyễn Thị Bích N1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Tiến V:* Bà H Mlen Mlô – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T, Đinh Tiến V, Đinh Nhật A, Nguyễn Văn T2 không có nghề nghiệp ổn định. Để có tiền tiêu xài, bị cáo D đã rủ các bị cáo trên cùng đi trộm cắp tài sản. Trong thời gian từ tháng 02 đến tháng 4/2024, các bị cáo đã cùng nhau thực hiện 04 vụ trộm cắp cây cảnh trên địa bàn thị xã B, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 07/02/2024, Đinh Nhật A điều khiển xe mô tô Nouvo, biển số 47E1-561.66 chở Nguyễn Văn T; còn Nguyễn Văn T2 điều khiển xe mô tô Air Blade màu đen đỏ, không rõ biển số (xe của chị H Ňiên Niê, do mua và sử dụng xe trong thời gian ngắn, sau đó chị H Ň đã bán cho người khác nên không nhớ rõ biển số) chở Cao Quý D đi từ nhà D đến thị xã B để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi ngang qua quán cà phê của gia đình ông Nguyễn Anh H1, sinh năm 1976, tại tổ dân phố A, phường A, thị xã B, phát hiện thấy quán không có hệ thống rào xung quanh và không có người trông coi, nên cả nhóm dừng xe lại. Rồi D và T xuống xe đi vào bên trong dùng đèn pin soi thì phát hiện có nhiều chậu cảnh để xung quanh quán nên D đã lấy trộm 01 cây M, cao 0,52 mét, trồng trong

chậu sành màu xanh trắng, còn T lấy trộm 01 cây Hồng Ngọc M1, cao 0,3 mét trồng trong chậu sành có họa tiết hoa trắng đỏ, rồi cả nhóm mang về nhà D cất giấu chờ tiêu thụ.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 00 giờ 20 phút ngày 09/02/2024, Nhật A điều khiển xe mô tô Raider, biển số 47H1-734.37 (xe của anh Đinh Ngọc V2) chở T; còn T2 điều khiển xe mô tô Air B (xe của chị H Ňiên Niê) chở D, đi từ nhà D đến khu vực gần quảng trường thị xã B, thì cả nhóm phát hiện thấy phía trước vườn nhà ông Lê Ly V3, sinh năm 1988, tại tổ dân phố A, phường A, thị xã B có để nhiều cây cảnh không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Sau đó, Nhật A ngồi trên xe mô tô canh gác, còn T2, D và T đi vào dùng đèn pin soi và đào trộm 01 cây Khế, cao 1,2 mét, tán rộng 1,2 mét, chu vi thân sát gốc 1,2 mét để trong chậu cảnh rồi cả ba mang cây khế đặt lên xe mô tô do Nhật A điều khiển, T ngồi sau ôm cây K chở về nhà D để cất giấu tìm nơi tiêu thụ. Sáng hôm sau, T mang cây Khế trồng trong vườn nhà D được 7 ngày thì cây Khế bị chết, nên D nói T và T2 mang cây K đi đốt cách nhà D 20 mét, khi đốt cây khế bị cháy mất một phần thân cây và còn lại phần gốc cây chưa cháy hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 00 giờ ngày 31/3/2024, T2 điều khiển xe mô tô Air B (xe của ông Nguyễn T3) chở D, còn V điều khiển xe mô tô Raider (xe của anh Đinh Ngọc V2) chở T đi từ nhà D đến khu vực thị xã B để tìm tài sản trộm cắp. Khi đi ngang qua nhà ông Vương Thanh Đ1, sinh năm 1970, tại tổ dân phố F, phường A, thị xã B, thì phát hiện thấy trong sân nhà ông Đ1 có nhiều cây M1 được trồng trong chậu. Lúc này, T và T2 sử dụng kìm sắt do D chuẩn bị từ trước để cắt lưới hàng rào B40 nhà ông Đ1, còn V và D ngồi trên xe mô tô chờ. Sau khi cắt lưới hàng rào, T và T2 vào trong sân nhổ trộm được 01 cây M1, cao 1,47 mét, tán rộng 1,35 mét, chu vi thân sát gốc 0,55 mét rồi mang lên xe mô tô do T2 điều khiển, T ngồi sau ôm cây M1, còn D ngồi lên xe mô tô do V điều khiển, rồi cả nhóm điều khiển xe đi về hướng huyện K, khi đi đến khu vực xã E, V chuyển sang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade chở T ngồi sau ôm cây M1 về đến nhà D cất giấu, còn T2 chuyển sang điều khiển xe mô tô R chở theo D đến nhà nghỉ T4 tại thị trấn K, huyện K để nghỉ.

Vụ thứ tư: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/4/2024, Nhật A điều khiển xe mô tô Sirius biển số 47L5-7603 (xe của Đinh Nhật A) chở V và T, còn T2 điều khiển xe mô tô Raider biển số 47H1-734.37 chở D, đi từ nhà D đến thị xã B. Khi đi đến khu vực quảng trường thị xã B, thì phát hiện trong vườn nhà ông Lê Ly V3 có để nhiều cây cảnh, không có hàng rào và không có người trông coi nên T, D, V xuống xe đi vào dùng đèn pin soi, tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi vào trong vườn, T và D phát hiện thấy 01 cây M1, cao 1,9 mét, tán rộng 1,45 mét, chu vi thân sát gốc 0,62 mét, nên đi đến nhổ trộm, rồi T vác cây M1 ra ngoài và để lên xe do T2 điều khiển rồi quay lại cùng D và Vũ nhổ tiếp 01 cây Chè Xanh, cao 2,4 mét, tán rộng

01 mét, chu vi thân sát gốc 0,63 mét, sau đó cùng nhau khiêng ra xe mô tô do Nhật A điều khiển. Lúc này, T2 điều khiển xe mô tô chở theo V, D và cây M1, còn Nhật A điều khiển xe mô tô chở theo T ngồi sau ôm cây C, rồi cùng nhau đi về hướng huyện K. Khi đi được 100 mét, do cây Chè to và dài, khó vận chuyển nên T và Nhật A đã vứt lại cây Chè bên lề đường. V xuống xe mô tô do T2 điều khiển, sau đó qua xe mô tô do Nhật A điều khiển rồi cả nhóm tiếp tục đi về hướng huyện K, khi đi đến khu vực trung tâm thị trấn K, T2 xuống xe về nhà nghỉ T4 để ngủ. Còn V điều khiển xe mô tô chở D; Nhật A điều khiển xe mô tô S chở T và cây M1 đi về nhà D để cất giấu.

Đến ngày 23/4/2024, hành vi phạm tội của các đối tượng bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã B phát hiện. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao Quý D, tại thôn G, xã E, huyện K, ngoài phát hiện thu giữ các cây cảnh các đối tượng đã trộm cắp, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B còn phát hiện và thu giữ 05 gói nylong trong suốt bên trong có chứa các cục chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 nỏ thủy tinh đã qua sử dụng bên trong có kết dính cất rắn tinh thể màu trắng được cất giấu trong 01 ba lô màu đen và 30 ống thủy tinh màu trong suốt, 30 ống hút nhựa màu trắng trong suốt được cất giấu trong tủ ép tại phòng khách nhà Cao Quý D. Các bị cáo khai nhận, vào đêm ngày 17/4/2024, D đã chuẩn bị một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá để T, Nhật A và V cùng sử dụng ma túy đá tại nhà D.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản 3422, UBND thị xã B kết luận: 01 cây Mai cao 0,52m tán rộng 0,67m, chu vi thân sát gốc 0,21m được trồng trong một chậu sành màu xanh trắng đường kính miệng rộng 0,36 x 0,21m cao 0,13 mét, tại thời điểm định giá ngày 07/02/2024 có giá 700.000 đồng; 01 cây Hồng Ngọc Mai cao 0,3m tán rộng 0,33m. Chu vi thân sát gốc 0,14m được trồng trong một chậu sành màu đỏ trắng, miệng chậu hình tròn có đường kính rộng 0,19m cao 0,14m, tại thời điểm định giá ngày 07/02/2024 có giá 400.000 đồng; 01 cây Khế cao 1,2m tán rộng 1,2m chu vi thân sát gốc 0,8m tại thời điểm định giá ngày 09/02/2024 có giá 12.000.000 đồng; 01 cây Mai cao 1,47m tán rộng 1,35m chu vi thân sát gốc 0,55m tại thời điểm định giá ngày 31/3/2024 có giá 55.000.000 đồng; 01 cây Chè xanh cao 2,4m tán rộng 1m, chu vi thân sát gốc 0,63m tại thời điểm định giá ngày 18/4/2024 có giá 18.000.000 đồng; 01 cây Mai cao 1,9m tán rộng 1,45m chu vi thân sát gốc 0,63m tại thời điểm định giá ngày 18/4/2024 có giá 21.000.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản qua định giá là 107.100.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 639/KL-KTHS ngày 28/4/2024, Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Các cục chất rắn tinh thể màu trắng bên trong 05 gói nylon trong suốt là ma túy, có tổng khối lượng 1,7661 gam, loại: Methamphetamine và chất rắn tinh thể bám dính trong 01 đoạn ống thủy tinh là ma túy, lượng mẫu rất ít không xác định được khối lượng, loại: Methamphetamine.

Bản kết luận giám định số 842/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận: Xe mô tô biển số 47L5-7063 có số khung: RLCS5C6107Y111191, số máy: 5C61-111191, biển số thật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2024/HSST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T, Đinh Nhật A, Đinh Tiến V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Quý D 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 04 (B1) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 24/4/2024.

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Tiến V 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 24/4/2024.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn T2, Đinh Nhật A; quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/9/2024, các bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T và Đinh Tiến V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T và Đinh Tiến V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dụng dung bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T và Đinh Tiến V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với các bị cáo là thỏa đáng nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Cao Quý D đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo vì cha của bị cáo là người có công với cách mạng; Người bào chữa cho bị cáo Đinh Tiến V cung cấp thêm tài liệu thể hiện Đinh Tiến V được Ban Chỉ huy quân sự huyện B tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử áp giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 07/02/2024 đến 18/4/2024, các bị cáo đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã B. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 107.100.000 đồng. Trong đó, Cao Quý D đang có 02 tiền án nhưng tiếp tục phạm tội mới. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ xét xử các bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Tiến V về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị cáo Cao Quý D về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T và Đinh Tiến V, Hội đồng xét xử xét thấy:

Điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: Trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Trong đó, Cao Quý D là người rủ rê các bị cáo khác trộm cắp tài sản, mang tài sản trộm cắp về nhà bị cáo để cất dấu. Bản thân bị cáo trực tiếp tham gia 04 vụ. Bị cáo đang có 02 tiền án: Ngày 30/11/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt bị cáo 02 năm 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" – trong vụ án này bị cáo cùng đồng bọn thực hiện rất nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện K, ngày 17/02/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 05/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích", ngày 10/9/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Ngoài ra, vào ngày 01/8/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích". Hiện bị cáo còn bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk khởi tố về hành vi Mua bán người dưới 16 tuổi và hành vi Trộm cắp tài sản. Mặc dù đã nhiều lần chấp hành hình phạt tù nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân, sau khi chấp hành xong hình phạt tù một thời gian ngắn lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cao hơn các bị cáo khác là phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Văn T tham gia 04 vụ trộm cắp tài sản, Đinh Tiến V tham gia 02 vụ trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản bị cáo V đã trộm cắp được là 94.00.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Tiến V cũng đều đang bị Cơ quan cảnh sát

điều tra - Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk khởi tố về hành vi Trộm cắp tài sản. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thị xã B.

Mặc dù tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo Đinh Tiến V cung cấp thêm tài liệu thể hiện vào năm 2023 Đinh Tiến V được Ban Chỉ huy quân sự huyện B tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng; bị cáo Cao Quý D có cha từng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần áp dụng cho các bị cáo. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân các bị cáo, thấy rằng cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt nghiêm khắc dành cho các bị cáo là thỏa đáng. Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T và Đinh Tiến V thuộc hộ nghèo và cận nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự phúc thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T và Đinh Tiến V. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2024/HSST ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

[2] Tuyên xử:

[2.1] Căn cứ điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Cao Quý D** 05 (Năm) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

[2.2] Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 04 (B1) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 24/4/2024.

[2.3] Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đinh Tiến V** 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù về tội "trộm cắp tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 24/4/2024.

[3] Về án phí: Miễn án phí Hình sự phúc thẩm cho các bị cáo Cao Quý D, Nguyễn Văn T và Đinh Tiến V.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án**.**

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thị xã Buôn Hồ;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lưu Thị Thu Hường